

# Dell Precision 3510

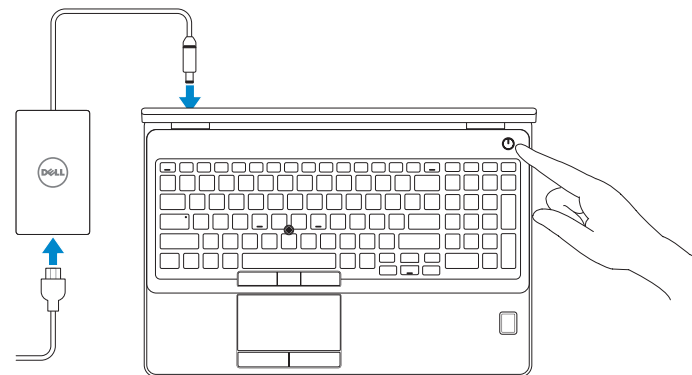
## Quick Start Guide

Panduan Pengaktifan Cepat  
Guía de inicio rápido  
Hướng dẫn khởi động nhanh  
دليل البدء السريع



### 1 Connect the power adapter and press the power button

Sambungkan adaptor daya dan tekan tombol daya  
Conecte el adaptador de energía y presione el botón de encendido  
Kết nối với bộ chuyển đổi nguồn điện và nhấn nút nguồn  
توصيل مهايئ التيار والضغظ على زر التشغيل

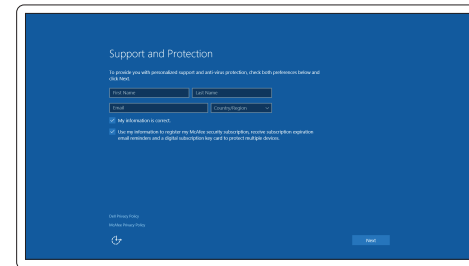


### 2 Finish Windows 10 setup

Tuntaskan penataan Windows 10  
Finalice la configuración de Windows 10  
Hoàn tất cài đặt Windows 10  
إنهاء إعداد Windows 10

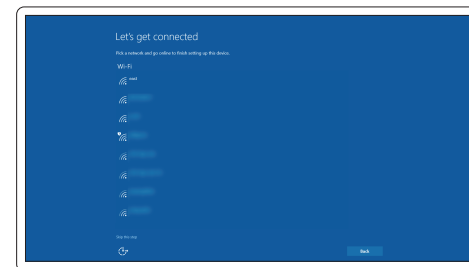
#### Enable Support and Protection

Aktifkan Dukungan dan Perlindungan | Active Soporte y protección  
Bật Hỗ trợ và Bảo vệ | تمكين الدعم والحماية



#### Connect to your network

Sambungkan ke jaringan Anda | Conéctese a una red  
Kết nối vào mạng của bạn | التوصيل بالشبكة



**NOTE:** If you are connecting to a secured wireless network, enter the password for the wireless network access when prompted.

**CATATAN:** Jika Anda menghubungkan ke jaringan nirkabel aman, masukkan kata sandi untuk akses jaringan nirkabel tersebut saat diminta.

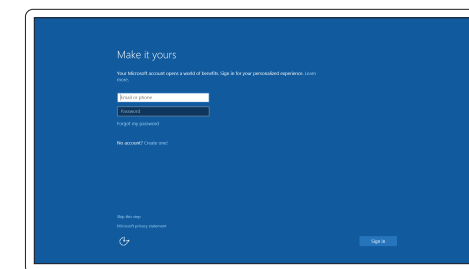
**NOTA:** Si se conecta a una red inalámbrica segura, introduzca la contraseña para la red inalámbrica cuando se le solicite.

**GHI CHÚ:** Nếu bạn đang kết nối với một mạng không dây bảo mật, hãy nhập mật khẩu để truy cập mạng không dây khi được nhắc.

**ملاحظة:** في حالة اتصالك بشبكة لاسلكية مؤمنة، أدخل كلمة المرور لوصول الشبكة اللاسلكية عند مطالبتك.

#### Sign in to your Microsoft account or create a local account

Masuk ke akun Microsoft Anda atau buat akun lokal  
Inicie sesión en su cuenta de Microsoft o cree una cuenta local  
Đăng nhập vào tài khoản Microsoft của bạn và tạo tài khoản trên máy tính  
قم بتسجيل الدخول إلى حساب Microsoft أو قم بإنشاء حساب محلي



### Locate Dell apps

Mencari aplikasi Dell | Localice las aplicaciones Dell  
Xác định vị trí các ứng dụng Dell | تحديد موقع تطبيقات Dell



#### Dell Product Registration

#### Register your computer

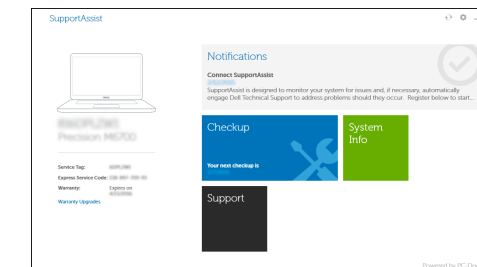
Daftarkan komputer Anda  
Registre el equipo  
Đăng ký máy tính của bạn  
تسجيل الكمبيوتر



#### Dell SupportAssist

#### Check and update your computer

Periksa dan perbarui komputer Anda  
Busque actualizaciones para su equipo  
Kiểm tra và cập nhật máy tính của bạn  
التحقق من الكمبيوتر الخاص بك وتحديثه



## Product support and manuals

Manual dan dukungan produk

Soporte del producto y manuales

Hỗ trợ sản phẩm và sách hướng dẫn

دعم المنتج والدلائل

## Contact Dell

Hubungi Dell | Póngase en contacto con Dell

Liên hệ Dell | Dell الاتصال بـ

## Regulatory and safety

Regulasi dan keselamatan | Normativa y seguridad

Quy định và an toàn | ممارسات الأمان والممارسات التنظيمية

## Regulatory model

Model regulatori | Modelo normativo

Model quy định | النموذج التنظيمي

## Regulatory type

Jenis regulatori | Tipo normativo

Loại quy định | النوع التنظيمي

## Computer model

Model komputer | Modelo de equipo

Model máy tính | نموذج الكمبيوتر

[Dell.com/support](#)

[Dell.com/support/manuals](#)

[Dell.com/support/windows](#)

[Dell.com/contactdell](#)

[Dell.com/regulatory\\_compliance](#)

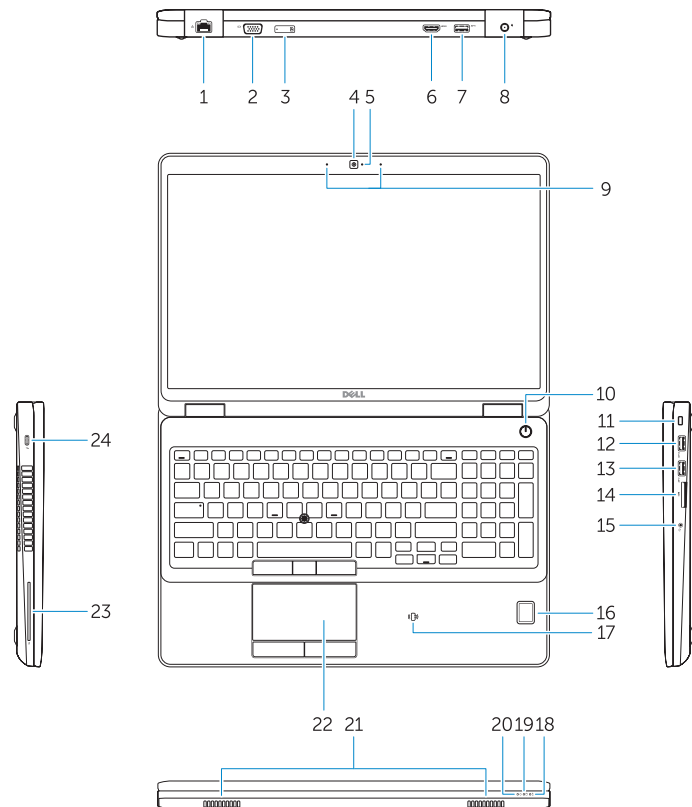
P48F

P48F001

Dell Precision -3510

## Features

Fitur | Funciones | Tính năng | الميزات



1. Network connector
2. VGA connector
3. SIM-card slot (optional)
4. Camera (optional)
5. Camera-status light (optional)
6. HDMI connector 1.4
7. USB 3.0 connector
8. Power connector
9. Dual Array microphones
10. Power button
11. Security-cable slot
12. USB 3.0 connector with PowerShare connector
13. USB 3.0 connector
14. SD Memory-card reader

15. Headset connector
16. Fingerprint reader (optional)
17. Contactless smart card reader (optional)
18. Battery-status light
19. Hard-drive activity light
20. Power-status light
21. Speakers
22. Touchpad
23. Smart-Card Reader (optional)
24. Thunderbolt 3 connector (optional)
25. Dock connector
26. Service-tag label

1. Konektor jaringan
2. Konektor VGA
3. Slot kartu SIM (opsional)
4. Kamera (opsional)
5. Lampu status kamera (opsional)
6. Konektor HDMI 1.4
7. Konektor USB 3.0
8. Konektor daya
9. Mikrofon Larik Ganda
10. Tombol daya
11. Slot kabel pengaman
12. Konektor USB 3.0 dengan PowerShare
13. Konektor USB 3.0
14. Pembaca kartu-Memori SD

15. Konektor headset
16. Pembaca sidik jari (opsional)
17. Pembaca kartu pintar nirkontak (opsional)
18. Lampu status baterai
19. Lampu aktivitas hard disk
20. Lampu status daya
21. Speaker
22. Panel sentuh
23. Pembaca Kartu Pintar (opsional)
24. Konektor Thunderbolt 3 (opsional)
25. Konektor dock
26. Label tag servis

1. Đầu nối mạng
2. Đầu nối VGA
3. Khe cắm thẻ SIM (tùy chọn)
4. Camera (tùy chọn)
5. Đèn trạng thái camera (tùy chọn)
6. Đầu nối HDMI 1.4
7. Đầu nối USB 3.0
8. Đầu nối nguồn
9. Micrô Dây kép
10. Nút nguồn
11. Khe cáp bảo vệ
12. Đầu nối USB 3.0 với đầu nối PowerShare
13. Đầu nối USB 3.0
14. Khe đọc thẻ nhớ SD

15. Đầu nối tai nghe
16. Đầu đọc dấu vân tay (tùy chọn)
17. Đầu đọc thẻ thông minh không tiếp xúc (tùy chọn)
18. Đèn trạng thái pin
19. Đèn hoạt động ổ đĩa cứng
20. Đèn trạng thái nguồn
21. Loa
22. Bàn di chuột
23. Đầu đọc thẻ thông minh (tùy chọn)
24. Đầu nối Thunderbolt 3 (tùy chọn)
25. Bộ kết nối để
26. Nhãn thẻ bảo trì



0561RKA00

© 2015 Dell Inc.

© 2015 Microsoft Corporation.



Printed in China.

2015-09

1. موصل الشبكة
2. موصل VGA
3. فتحة بطاقة SIM (اختياري)
4. الكاميرا (اختياري)
5. مصباح حالة الكاميرا (اختياري)
6. موصل HDMI 1.4
7. موصل USB 3.0
8. موصل التيار
9. ميكروفونات الصغيف الثنائية
10. زر التشغيل
11. فتحة كبل الأمان
12. موصل USB 3.0 مع موصل PowerShare
13. موصل USB 3.0
14. قارئ بطاقة ذاكرة SD
15. موصل سماعة الرأس
16. قارئ بصمات الأصابع (اختياري)
17. قارئ البطاقة الذكية اللاسلكي (اختياري)
18. مصباح حالة البطارية
19. مصباح نشاط محرك الأقراص الثابتة
20. مصباح حالة الطاقة
21. السماعات
22. لوحة اللمس
23. قارئ البطاقة الذكية (اختياري)
24. موصل Thunderbolt 3 (اختياري)
25. موصل الإرساء
26. ملصق رمز الخدمة

16. Lector de huellas dactilares (opcional)
17. Lector de tarjetas inteligentes sin contacto (opcional)
18. Indicador luminoso del estado de la batería
19. Indicador luminoso de actividad de la unidad del disco duro
20. Indicador luminoso de estado de alimentación
21. Altavoces
22. Superficie táctil
23. Lector de tarjetas inteligentes (opcional)
24. Conector Thunderbolt 3 (opcional)
25. Conector de acoplamiento
26. Etiqueta de servicio

1. Conector de red
2. Conector VGA
3. Ranura para tarjeta SIM (opcional)
4. Cámara (opcional)
5. Indicador luminoso de estado de la cámara (opcional)
6. Conector HDMI 1.4
7. Conector USB 3.0
8. Conector de alimentación
9. Micrófonos de doble matriz
10. Botón de encendido
11. Ranura del cable de seguridad
12. Conector USB 3.0 con PowerShare
13. Conector USB 3.0
14. Lector de tarjetas de memoria SD
15. Conector para auricular